



QUY CHẾ BẦU CỬ & BIỂU QUYẾT

Đại hội cổ đông bất thường năm 2011

Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (SPT).

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội (hiệu lực từ ngày 01/7/2006) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty SPT đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2008 nhất trí biểu quyết thông qua ngày 27/6/2008;
- Căn cứ Quy định số 01/QĐ-HĐQT ngày 01/4/2011 của Hội đồng Quản trị về việc tự ứng cử/đề cử ứng cử viên tham gia bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị tại Đại hội cổ đông bất thường Công ty SPT năm 2011;

Ban Chỉ đạo tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2011 Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (SPT) ban hành Quy chế bầu cử – biểu quyết với các nội dung như sau:

PHẦN I: HƯỚNG DẪN BIỂU QUYẾT

Điều 1: Đối tượng thực hiện biểu quyết

- 1.1 Cổ đông tham dự Đại hội cổ đông (“cổ đông”) được quyền biểu quyết các vấn đề của nội dung Đại hội.
- 1.2 Phiếu biểu quyết được đính kèm trong tài liệu Đại hội và phát cho cổ đông tại bàn đăng ký.

Điều 2: Phương thức biểu quyết

- 2.1 Quyền biểu quyết của cổ đông tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện của cổ đông đó.
- 2.2 Cổ đông có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trường hợp cổ đông đến muộn, thì hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
- 2.3 Trường hợp cổ đông ra về trước khi Đại hội tiến hành biểu quyết, thì phiếu biểu quyết của đại biểu cổ đông đó được tính vào tỷ lệ tán thành với các vấn đề Đại hội đưa ra biểu quyết.
- 2.4 Khi biểu quyết, mặt trước phiếu biểu quyết phải hướng về phía Chủ tọa đoàn. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết bao gồm số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, ý kiến khác được Chủ tọa đoàn công bố ngay trước khi kết thúc Đại hội.

Điều 3: Phiếu biểu quyết

Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành theo mẫu in sẵn có đóng dấu của Công ty SPT. Phiếu biểu quyết ghi rõ mã số cổ đông và số cổ phần biểu quyết.

Điều 4: Kết quả biểu quyết

Kết quả biểu quyết được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và công bố trước Đại hội.

PHẦN II: HƯỚNG DẪN BẦU CỬ

Điều 5: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết, và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 11/4/2011).

Điều 6: Tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị

Theo Quy định số 01/QĐ-HĐQT ngày 01/4/2011 của Hội đồng Quản trị về việc tự ứng cử/đề cử ứng cử viên tham gia bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị tại Đại hội cổ đông bất thường Công ty SPT năm 2011.

Điều 7: Phương thức bầu cử

7.1 Việc bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị và cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền bầu cử của mình cho một hay một số ứng cử viên.

Ví dụ:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất sẽ bầu chọn 06 thành viên Hội đồng Quản trị trong tổng số 08 ứng cử viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Khi đó, tổng số quyền bầu cử của cổ đông Nguyễn Văn A là: 1.000.000 X 6 = 6.000.000 quyền bầu cử.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo một trong những phương thức sau:

- (i) Dồn hết 6.000.000 quyền bầu cử của mình cho 01 ứng cử viên Hội đồng Quản trị; hoặc
- (ii) Chia đều 6.000.000 quyền bầu cử của mình cho 08 ứng cử viên Hội đồng Quản trị (có nghĩa là mỗi ứng cử viên sẽ nhận được 750.000 quyền bầu cử của cổ đông Nguyễn Văn A); hoặc
- (iii) Phân bổ 6.000.000 quyền bầu cử của mình cho một số ứng cử viên Hội đồng Quản trị (ví dụ là 04 ứng cử viên) bằng cách chia nhỏ 6.000.000 quyền bầu cử cho từng ứng cử viên theo những tỷ lệ khác nhau, nhưng tổng số quyền bầu cử chia cho những ứng cử viên đó không vượt quá 6.000.000 quyền bầu cử của cổ đông.

- 7.2 Trường hợp kết quả bầu cử không chọn đủ số thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định, thì Đại hội đồng cổ đông sẽ xem xét và quyết định.

Điều 8: Phiếu bầu và các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

8.1 Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có đóng dấu (treo) của Công ty SPT, và có ghi tổng số quyền bầu cử theo mã số cổ đông;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền sẽ được phát phiếu bầu Hội đồng Quản trị theo mã số cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban bầu cử - kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác. Khi đó, cổ đông sẽ ký tên vào phiếu bầu cử bị sai, Ban bầu cử - kiểm phiếu thu hồi phiếu sai, lập danh sách có ký tên của người đề nghị đổi phiếu và đổi lại phiếu mới có xác nhận của Ban bầu cử - kiểm phiếu cho cổ đông;
- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền bầu cử cho từng ứng cử viên bằng số tuyệt đối vào ô trống bên cạnh tên của ứng cử viên đó trên phiếu bầu;
- Trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền bầu cử.

8.2 Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty SPT;
- Phiếu bầu bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên của ứng cử viên không đúng, hoặc không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu bầu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
- Phiếu bầu không còn nguyên vẹn;
- Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cử của cổ đông cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền bầu cử ghi trên phiếu bầu;
- Phiếu bầu thể hiện quyền bầu cử theo tỷ lệ %.

Điều 9: Ban bầu cử - biểu quyết, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

9.1 Ban bầu cử - biểu quyết:

- Ban bầu cử - biểu quyết do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ban bầu cử - biểu quyết có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử.
 - + Tiến hành kiểm phiếu bầu.
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban bầu cử - biểu quyết không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng Quản trị.

9.2 Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban bầu cử - biểu quyết tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của đại diện các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban bầu cử - biểu quyết công bố trước Đại hội.

Điều 10: Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị

- 10.1 Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên đã quy định.
- 10.2 Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định, thì ứng cử viên nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau, thì Đại hội đồng cổ đông sẽ xem xét, quyết định.

Điều 11: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- 11.1 Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử - kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm:
- + Tổng số quyền bầu cử;
 - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
 - + Tỷ lệ quyền bầu cử của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền bầu cử của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu);
 - + Số lượng và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống;
 - + Số lượng và tỷ lệ quyền bầu cử cho từng ứng cử viên Hội đồng Quản trị;
 - + Công bố danh sách thành viên Hội đồng Quản trị trúng cử.
- 11.2 Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 12: Khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa đoàn Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

PHẦN III: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy chế này gồm 3 phần và 12 điều và có hiệu lực thi hành tại Đại hội cổ đông bất thường Công ty SPT năm 2011 sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**BAN CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
BẤT THƯỜNG NĂM 2011**